TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HS-ST.
Ngày: 11/3/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quý Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tôn Nữ Quỳnh Tương.

2. Bà Ngô Thị Thúy Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thanh Huế - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Lê Bá Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Hoàng Thái L (tên gọi khác: L), sinh ngày 23/11/1992 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Số Số 34/10 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng B, sinh năm 1951 và bà Trần Thị Hồng M, sinh năm 1951; Vợ, con: Chưa có.

Nhân thân: Từ nhỏ ở với gia đình tại thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, học hết lớp 9/12 thì nghỉ học.

-Ngày 15/01/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 18 tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích" (bản án số 25//2010/HSST)

-Ngày 16/3/2010, bị Công an phường Phước Vĩnh, thành phố Huế xử phạt hành chính 200.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 24/01/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm xử phạt 02 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 118/2010/HSST).

- Ngày 26/6/2015, bị Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 06/02/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 09/2018/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/4/2019.

Tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 30/10/2019, bị Công an phường Phước Vĩnh, thành phố Huế xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"

Bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 04/12/2019, tạm giam ngày 07/12/2019 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Huế cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Hoàng Liên S, sinh năm 1994; trú tại: Số ……, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Chị Trần Quốc Anh T, sinh năm 1998, trú tại: ……, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản cáo trạng số: 40/CT-VKS-HS, ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Hoàng Thái L về hành vi phạm tội:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 04/12/2019, Hoàng Thái L đeo khẩu trang y tế, mang theo 01 đèn pin và 01 cây kéo lén lút trèo qua hàng rào thép B40, đột nhập vào dãy trọ ở số 10 Duy Tân, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế với mục đích Trộm cắp tài sản. L đi đến phòng trọ của anh Hoàng Liên S dùng đèn pin dọi và dùng kéo gắp chốt cửa phòng. Sau khi mở được của phòng, L đi vào trong chưa kịp lấy tài sản liền bị anh S phát hiện giữ lại, đồng thời gọi bạn đang ngủ trong phòng là chị Trần Quốc Anh T dậy cùng bắt giữ giao cho Công an phường An Cựu, thành phố Huế lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng được bọc cán nhựa màu vàng đen, dài khoảng 18cm, 01 cây đèn pin, vỏ bằng nhựa màu đỏ- đen, dài khoảng 15 cm, 01 khẩu trang y tế.

Quá trình điều tra và truy tố, bị cáo Hoàng Thái L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng đối với bị cáo Hoàng Thái L, đồng thời áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Hoàng Thái L từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù; không xem xét về trách nhiệm dân sự và tịch thu tiêu hủy vật chứng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào

kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo có đủ cơ sở để kết luận: Do cần tiền tiêu xài, bị cáo đã nẩy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác. Lợi dụng đêm khuya vắng người, khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 04/12/2019, Hoàng Thái L lén lút mở cửa vào phòng trọ của anh Hoàng Liên S để lấy tài sản, khi chưa kịp lấy thì bị anh S phát hiện bắt giữ giao cho Công an.

Hành vi của bị cáo lén lút, mục đích là để chiếm đoạt tài sản của người khác, nhưng chưa thực hiện được vì do anh Hoàng Liên S phát hiện bắt giữ. Việc không thực hiện được chiếm đoạt tài sản là ngoài ý muốn của bị cáo, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về phạm tội chưa đạt. Bị cáo đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, lại tiếp tục vi phạm, nên phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi bị cáo gây ra phạm vào khung hình phạt ít nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Nhà nước bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự an ninh trong xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình. Nhiều lần bị pháp luật giáo dục, xử phạt tù, nhưng bị cáo không tu dưỡng, rèn luyện trở thành người tốt, mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, để giáo dục, đồng thời răn đe phòng ngừa chung và bảo vệ trật tự an toàn xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo không phạm vào tình tiết tặng nặng nào. Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo 07 tháng tù nhưng áp dụng Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 bị cáo phải chịu mức hình phạt không quá ba phần tư mức phạt tù mà bị cáo phải chịu là 05 tháng tù.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng được bọc cán nhựa màu vàng đen, dài khoảng 18cm, 01 cây đèn pin, vỏ bằng nhựa màu đỏ-đen dài khoảngr 15 cm, 01 khẩu trang y tế của bị cáo là công cụ phạm tội nên tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thái L (Tên gọi khác: L) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Hoàng Thái L 05 (năm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, là ngày 04/12/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng được bọc cán nhựa màu vàng đen, dài khoảng 18cm; 01 cây đèn pin, vỏ bằng nhựa màu đỏ- đen dài khoảngr 15 cm; 01 khẩu trang y tế của bị cáo Hoàng Thái Long. Hiện vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Huế, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/02/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Huế.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Thái L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận: **TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Nhà tạm giữ Công an TP Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Qúy Vân